TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Số: 47/2023/DS-ST
Ngày: 06/10/2023
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG- TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hoàng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Phúc;

Bà Đặng Thị Nguyên Hồng.

Thư ký phiên toà: bà Nguyễn bảo Tâm- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên toà: Không tham gia.

Vào ngày 06 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 183/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2023, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2023/QĐXXST-DS, ngày 30 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2023/QĐST-DS ngày 20 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: X L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Trường G, sinh năm 1997.

Địa chỉ: X, N, Phường X, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Trịnh Hồng V, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Số nhà X, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 21/3/2023, biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 31/8/2023 và tại phiên toà đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Trường G trình bày: Ngày 28/5/2022 ông Trịnh Hồng V có ký hợp đồng tín dụng số: LN2205255850001 với Ngân hàng thương mại cổ phần V, để vay số tiền là 1.0000.000.000đ, để mua xe ô tô. Thời hạn vay là 96 tháng, với lãi suất vay 9,5%/năm cho 12 tháng đầu tiên. Sau 12 tháng lãi suất sẽ được điều chỉnh, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn. Thời gian trả gốc và lãi được tính theo từng tháng. Để bảo đảm cho số tiền vay trên, ông Trịnh Hồng V đã thế chấp tài sản của mình theo hợp đồng thế chấp số: LN2205255850001 ngày 28/5/2022, tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Pajero Sport số khung MMBGKS10MH009873, số máy 4N15UHP9684, biển kiểm soát 66A- 18800, do ông Trịnh Hồng V đứng tên. Sau khi ký hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã giải ngân cho ông Trịnh Hồng V với số tiền 1000.000.000đ. Sau khi giải ngân, ông V có thực hiện trả gốc cho Ngân hàng được số tiền là 259.648.206đ thì từ đó cho đến nay, ông V không thực hiện trả gốc và lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng mà ông V đã ký kết. Do ông V không thực hiện đúng theo nghĩa vụ của mình đã vi phạm hợp đồng tín dụng mà ông V đã ký kết.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần V yêu cầu giải quyết các vấn đề sau: Yêu cầu ông Trịnh Hồng V có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng số tiền vay gốc còn thiếu theo hợp đồng tín dụng là 740.351.794đ và tiền lãi đến ngày 06/10/2023 là 130.094.198đ. Tổng cộng gốc và lãi là 870.445.992đ. Yêu cầu ông V tiếp tục chịu lãi của số tiền vay trên kể từ ngày 07/10/2023, theo mức lãi suất của hợp đồng tín dụng mà ông V đã ký kết, cho đến khi ông V trả dứt số tiền trên cho Ngân hàng.

Yêu cầu Tòa án công nhận hợp đồng thế chấp số LN2205255850001 ngày 28/5/2022, tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Pajero Sport số khung MMBGKS10MH009873, số máy 4N15UHP9684, biển kiểm soát 66A-18800, do ông Trịnh Hồng V đứng tên là hợp pháp, để đảm bảo cho hợp đồng tín dụng nêu trên.

- Bị đơn ông Trịnh Hồng V vắng mặt không có lý do, cũng không có ý kiến hay trình bày gì đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho ông Trịnh Hồng V đúng theo quy định, nhưng ông V không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, không đến Tòa án để tham gia hòa giải và tham dự phiên tòa theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngân hàng thương mại cổ phần V nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp đối với ông Trịnh Hồng V. Xét thấy, người khởi kiện có quyền khởi kiện và đã thực hiện đúng về thủ tục khởi kiện theo quy định tại các Điều 186, 188, 189 và 190 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ tại ấp Tân Hưng, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, c khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật:

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Ngân hàng thương mại cổ phần V nộp đơn khởi kiện yêu cầu ông Trịnh Hồng V phải trả lại số tiền vay gốc còn thiếu và tiền lãi theo quy định và yêu cầu công nhận hợp đồng thế chấp giữa ông V với Ngân hàng là hợp pháp được quy định tại khoản khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, ông G đại diện cho Ngân hàng thương mại cổ phần V trình bày: Yêu cầu ông Trịnh Hồng V có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng số tiền vay gốc còn thiếu theo hợp đồng tín dụng là 740.351.794đ và tiền lãi đến ngày 06/10/2023 là 130.094.198đ. Tổng cộng gốc và lãi là 870.445.992đ. Yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trịnh Hồng V phải tiếp tục chịu lãi của số tiền vay gốc trên, kể từ ngày 06/10/2023, theo mức lãi suất của hợp đồng tín dụng mà ông V đã ký kết, cho đến khi ông V trả dứt số tiền trên cho Ngân hàng.

Yêu cầu Tòa án công nhận hợp đồng thế chấp số LN2205255850001 ngày 28/5/2022, tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Pajero Sport số khung MMBGKS10MH009873, số máy 4N15UHP9684, biển kiểm soát 66A-18800, do ông Trịnh Hồng V đứng tên là hợp pháp, để đảm bảo cho hợp đồng tín dụng nêu trên.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ chấp nhận. Bởi vì; Qua xem xét hợp đồng tín dụng số LN2205255850001 ngày 28/5/2022 thể hiện: Ngân hàng thương mại cổ phần V có ký hợp đồng cho ông Trịnh Hồng V vay số tiền là 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng) để mua xe ô tô. Khi vay tiền, ông V thế chấp tài sản là xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Pajero Sport số khung MMBGKS10MH009873, số máy 4N15UHP9684, biển kiểm soát 66A- 18800, do ông Trịnh Hồng V đứng tên để đảm bảo cho số tiền vay nêu trên. Sau khi vay tiền, ông V chỉ trả lại cho Ngân hàng một phần tiền gốc và lãi đến ngày 16/01/2023, từ đó cho đến nay không trả gốc hay lãi gì thêm cho Ngân hàng, hiện nay còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 740.351.794đ và tiền lãi đến ngày 06/10/2023 là 130.094.198đ. Tổng cộng gốc và lãi là 870.445.992đ.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo công khai chứng cứ và hòa giải cho ông V đúng theo quy định, nhưng từ đó cho đến nay ông V không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và

cũng không tham dự phiên tòa theo quy định. Căn cứ vào vào Hợp đồng tín dụng do Ngân hàng cung cấp thể hiện V có vay của Ngân hàng số tiền là 1.000.000.000đ cho đến nay vẫn còn nợ số tiền trên. Do đó, nghĩ nên buộc ông V có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng số tiền vay còn thiếu theo hợp đồng tín dụng nêu trên là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

[5] Đối với yêu cầu công nhận hợp đồng thế chấp số LN2205255850001 ngày 28/5/2022, tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Pajero Sport số khung MMBGKS10MH009873, số máy 4N15UHP9684, biển kiểm soát 66A-18800, do ông Trịnh Hồng V đứng tên là có căn cứ chấp nhận. Bởi vì; trong quá trình vay tiền, ông V có thế chấp tài sản cho Ngân hàng để đảm bảo số tiền vay, theo hợp đồng thế chấp LN2205255850001 ngày 28/5/2022, hợp đồng thế chấp này đã được các bên tự nguyện thực hiện và đã được đăng ký đúng theo quy định. Mặt khác, từ khi ông V thế chấp tài sản trên cho đến nay, không ai có ý kiến hay tranh chấp gì đối với hợp đồng thế chấp trên. Do đó, có căn cứ xác định hợp đồng thế chấp tài sản trên là hợp pháp.

[6] Do yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ chấp nhận nên ông V phải chịu án phí theo quy định.

[7] Tại phiên tòa, ông V vắng mặt lần thứ 2 không có lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông V là phù hợp và đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 466 và 468 Bộ Luật Dân sự; Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91, Điều 98 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V đối với ông Trịnh Hồng V.

Buộc ông Trịnh Hồng V có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền vay gốc còn thiếu theo hợp đồng tín dụng số LN2205255850001 là 740.351.794đ và tiền lãi đến ngày 06/10/2023 là 130.094.198đ. Tổng cộng gốc và lãi là 870.445.992đ (Tám trăm bảy mươi triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn chín trăm chín mươi hai đồng).

Ông Trịnh Hồng V tiếp tục chịu lãi của số tiền vay gốc còn thiếu, theo mức lãi suất hợp đồng tín dụng số LN2205255850001 ngày 28/5/2022, kể từ ngày 07/10/2023 cho đến khi thi hành xong số nợ gốc trên.

3/ Công nhận hợp đồng thế chấp số LN2205255850001 ngày 28/5/2022, giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V với ông Trịnh Hồng V, tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Pajero Sport số khung MMBGKS10MH009873,

số máy 4N15UHP9684, biển kiểm soát 66A- 18800, do ông Trịnh Hồng V đứng tên là hợp pháp.

4/ Về án phí:

Ông Trịnh Hồng V phải chịu 38.113.000đ (Ba mươi tám triệu một trăm mười ba nghìn đồng), tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần V được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.468.000đ (Hai mươi triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001704 ngày 12/7/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

Báo cho nguyên đơn biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký
Lê Hoàng Vũ

Nơi nhận:
- Phòng GĐKT Toà án Tỉnh;
- VKSND huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- Các đương vụ trong vụ án;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.